

Số: 12/2022/QĐST-HNGĐ

TP. NB, ngày 20 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 204/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Hà Thu H**, sinh năm 1974

Địa chỉ: Số nhà 26, ngõ 24, đường H, phố 3, phường Đ, thành phố NB, tỉnh NB.

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Tất T**, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số nhà 26, ngõ 24, đường H, phố 3, phường Đ, thành phố NB, tỉnh NB.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thu H và anh Nguyễn Tất T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Hà Thu H và anh Nguyễn Tất T có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Linh Nhâm, sinh ngày 10/3/1991. Cháu Nhâm đã thành niên, tự lập cuộc sống nên chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Chị Hà Thu H và anh Nguyễn Tất T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Chị Hà Thu H và anh Nguyễn Tất T xác định không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Hà Thu H nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền án phí chị H phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0000682 ngày 04/11/2021 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố NB, tỉnh NB; chị H được hoàn lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP NB;
- THADS TP NB;
- Các đương sự;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**Phạm Diệu Oanh**  
**(ĐÃ KÝ)**

